

Số: 91/2021/QĐST-HNGĐ

TP Thái Bình, ngày 10 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 45/2021/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2021 về việc xin ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Khiếu Thu H, sinh năm 1974

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn L, xã X, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Trần Xuân N, sinh năm 1958;

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn T, xã V, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Khiếu Thu H và anh Trần Xuân N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung*: Chị Khiếu Thu H và anh Trần Xuân N không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

2.2. *Về tài sản chung*: Không đặt ra giải quyết.

2.3. *Về án phí*: Chị Khiếu Thu H tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, biên lai thu số 0000189 ngày 02/6/2021, trả lại chị H số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
 - Viện kiểm sát nhân dân tp Thái Bình;
 - THADS thành phố Thái Bình;
 - UBND xã V, TP B
- (số 54 ngày 25/9/2017);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền